

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I – Đề số 2**Môn: Lịch sử và địa lí - Lớp 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

Phần Lịch sử: Cùng cố được những đặc điểm cơ bản về Lịch sử Việt Nam thời kì Văn Lang - Âu Lạc, Bắc thuộc và các cuộc khởi nghĩa chống Bắc thuộc. Luyện tập các kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày quan điểm về một vấn đề Lịch sử.

Phần Địa lí: Cùng cố được những kiến thức cơ bản về khí quyển của Trái Đất. Các khối khí. Khí áp và gió; Nhiệt độ và mưa, thời tiết và khí hậu. Rèn luyện kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày về một vấn đề Địa lí.

Câu 1: Đứng đầu nhà nước Văn Lang là ai?

- A. Vua Hùng.
- B. An Dương Vương.
- C. Kinh Dương Vương.
- D. Thục Phán.

Câu 2: Nước Âu Lạc ra đời trong khoảng thời gian nào?

- A. Năm 208 TCN.
- B. Năm 209 TCN.
- C. Năm 210 TCN.
- D. Năm 211 TCN.

Câu 3: Đứng đầu các bộ là ai?

- A. Lạc Hầu.
- B. Lạc Tướng.
- C. Bò Chính.
- D. Vua.

Câu 4: Nhân dân ta xây dựng Lăng Vua Hùng là để tưởng nhớ ai?

- A. Âu cơ.
- B. Mị Nương.
- C. Lạc Long Quân.

D. Các Vua Hùng.

Câu 5: Sau khi đánh thắng quân Tần, hai vùng đất của người Tây Âu và Lạc Việt hợp thành một nước mới có tên là

- A. Văn Lang.
- B. Đại Việt.
- C. Âu Lạc.
- D. Đại Cồ Việt.

Câu 6: Nhà nước Âu Lạc ra đời trên cơ sở thắng lợi từ cuộc kháng chiến

- A. chống quân Hán xâm lược của nhân dân huyện Tượng Lâm.
- B. chống quân Tần xâm lược của người Âu Việt và Lạc Việt.
- C. chống quân Nam Hán xâm lược của người Việt.
- D. chống quân Đường xâm lược của người Việt.

Câu 7: Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc ra đời đã

- A. mở ra thời kỳ dựng nước và giữ nước đầu tiên của dân tộc.
- B. mở đầu thời Bắc thuộc.
- C. đưa nước ta bước sang thời phong kiến.
- D. hình thành nền văn minh Đại Việt.

Câu 8: Điểm giống nhau giữa nhà nước Văn Lang và Âu Lạc là gì?

- A. Tổ chức bộ máy nhà nước.
- B. Quân đội được tổ chức quy củ.
- C. Có vũ khí tốt (nỏ Liên Châu).
- D. Nhà nước đã có luật pháp thành văn.

Câu 9: Loại gió thổi quanh năm theo một chiều, từ khoảng 30° Bắc và Nam về xích đạo là

- A. gió Tây ôn đới.
- B. gió Đông cực đới.
- C. gió Mậu dịch.
- D. gió đất.

Câu 10: Gió là

- A. sự chuyển động của không khí từ các khu khí áp cao về các khu khí áp thấp.
- B. sự chuyển động của không khí từ các khu khí áp thấp về các khu khí áp cao.
- C. sự chuyển động của không khí giữa các khu khí áp bằng nhau.
- D. sự chuyển động của không khí theo chiều thẳng đứng.

Câu 11: Trên Trái Đất, các đai khí áp thấp nằm ở vĩ độ

- A. 0° và 30° .

B. 60° và 90° .

C. 30° và 60° .

D. 0° và 60° .

Câu 12: Tại sao không khí lại có độ ẩm?

A. Do càng lên cao nhiệt độ càng giảm.

B. Do mưa rơi xuyên qua không khí.

C. Do không khí chứa một lượng hơi nước nhất định.

D. Do không khí chứa nhiều mây.

Câu 13: Các loại gió chính không thổi thẳng theo hướng kinh tuyến là do

A. gió thổi từ khu áp cao về khu áp thấp.

B. sự vận động của các khối khí.

C. sự chuyển động quanh mặt trời của Trái Đất.

D. chịu tác động của lực Coriolis.

Câu 14: Nhiệt độ không khí thay đổi chủ yếu tùy thuộc vào yếu tố nào?

A. Độ cao, vĩ độ.

B. Vị trí gần hay xa biển.

C. Độ cao, vĩ độ, vị trí gần hay xa biển.

D. Hướng sườn núi.

Câu 15: Ở một trạm khí tượng tại Hà Nội, kết quả đo nhiệt độ ở bốn thời điểm trong ngày lần lượt là 20°C , 18°C , 24°C , 22°C . Nhiệt độ không khí trung bình của ngày hôm đó là

A. 20°C .

B. 21°C .

C. 22°C .

D. 23°C .

Câu 16: Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG A

(Đơn vị: $^\circ\text{C}$)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Nhiệt độ trung bình năm của trạm A là

A. $26,1^\circ\text{C}$.

B. $27,1^\circ\text{C}$.

C. 28,1°C.

D. 29,1°C.

Câu 17: Hãy lựa chọn và nêu ra 10 từ khoá quan trọng liên quan đến thời kì Văn Lang – Âu Lạc mà em thu hoạch được.

Câu 18: Đọc tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

Thái thú Tô Định (nhà Hán): “Dùng pháp luật trời buộc...chính sự tham lam tàn bạo”, “thấy tiền thì giương mắt lên”.

Thái thú Tôn Tư (nhà Ngô): “Tham bạo, làm hại dân chúng”.

Thứ sử Tiêu Tư (nhà Lương): “Tàn bạo khắc nghiệt mất lòng dân”.

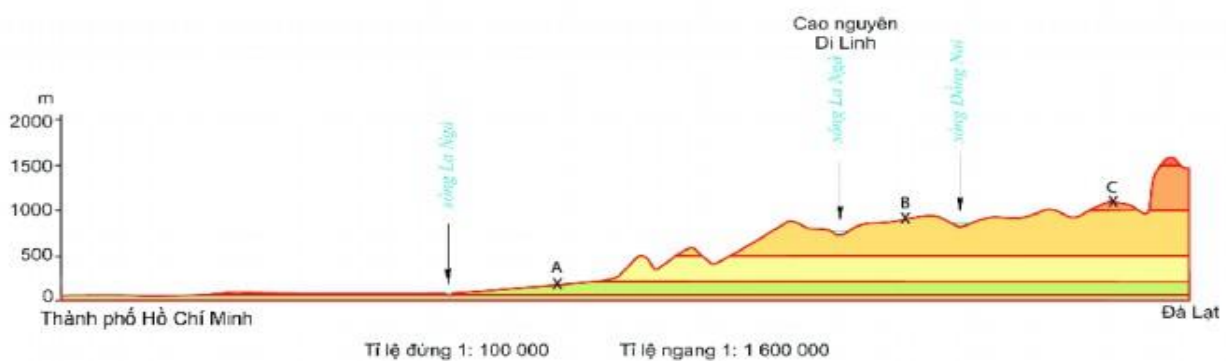
Đô hộ An Nam Lý Tượng Cổ (nhà Đường): “Tham bạo, hà khắc, mất lòng dân chúng”.

Tiết độ sứ Thái Kinh (nhà Đường): “Cai trị làm nhiều điều hà khắc thảm hại. Nhân dân khắp nơi ai cũng ta oán.”

a. Tính cách và cách thức cai trị của một số viên quan đứng đầu chính quyền đô hộ các cấp của phong kiến phương Bắc được thể hiện qua những từ/cụm từ nào trong đoạn tư liệu trên.

b. Hãy chỉ ra những điểm giống nhau trong cách thức cai trị của các quan viên đứng đầu chính quyền đô hộ

Câu 19: (ID: 602409) Vai trò của nước sông, hồ đối với đời sống, sản xuất?



Hình 11.3. Lát cắt địa hình từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Đà Lạt.

Câu 20: (ID: 523389) Cho lát cắt sau:

Quan sát lát cắt địa hình trên và cho biết:

a. Lát cắt đi qua những dạng địa hình nào?

b. Xác định độ cao của các điểm A, B, C được đánh dấu trên lát cắt?

c. Mô tả sự thay đổi của địa hình từ TP. Hồ Chí Minh về Đà Lạt? (hướng nghiêng địa hình, chảy qua các dạng địa hình, con sông nào...)

----- HẾT -----